

MALAYSIA: TRỞ LẠI ĐỂ SỬA SAI CỦA “NHÀ VUA”

Huỳnh Thế Du

Khi gần bước sang tuổi 93, ông Mahathir Mohamad đã chính thức quay lại chính trường và trở thành Thủ tướng thứ 7 của Malaysia. Ý kiến cho rằng đó là sự thành công của nền dân của Malaysia là khá phổ biến. Tuy nhiên, nhìn lại cả một quá trình đầy chính là sự thất bại của chính ông Mahathir người được xem là cha đẻ hay kiến trúc sư trưởng của quá trình hiện đại hóa Malaysia và trực tiếp trong mô hình phát triển của Malaysia dựa vào người Malai. Kết quả của nó là các quan chức tham nhũng với các mối quan hệ thân hữu.

Ông Mahathir đã tham gia vào các hoạt động chính trị kể từ khi người Nhật không còn chiếm đóng Malaysia và lần lượt vươn lên trở thành Thủ tướng lâu đời nhất của Malaysia (từ năm 1981-2003). Ông là người đóng vai trò quyết định trong việc lựa chọn người kế nhiệm Abdullah Ahmad Badawi (2003-09) cũng như tạo dựng các nền tảng để Najib Razak trở thành vị thủ tướng thứ 6 của Malaysia (2009-2018). Đây là hai nhân vật trưởng thành trong các nội các của ông Mahathir.

Quyền sách đầu tiên với tiêu đề “Thế lưỡng nan của người Malai” của ông Mahathir viết năm 1970 đã thiết lập tầm nhìn và chiến lược phát triển cho Malaysia trong mấy chục năm qua. Trong đó ông lập luận sự cân bằng phải đạt được giữa sự hỗ trợ của chính phủ đối với người Mã Lai để lợi ích kinh tế của họ không bị chi phối bởi người Hoa.

Trở lại thời điểm khi mới độc lập từ thuộc địa của Anh vào năm 1963, Malaysia thuộc nhóm quốc gia giàu trong khu vực (xếp sau Singapore, cao gấp rưỡi Hàn Quốc và Đài Loan).

Tuy nhiên, với sự chi phối của chủ nghĩa dân tộc, dưới con mắt của những người điều hành chính phủ là người Malai thì việc nền kinh tế chủ yếu nằm trong tay người Hoa là không thể chấp nhận. Do vậy, trong Chính sách Kinh tế mới được giới thiệu năm 1969 đã chú ý ưu tiên và nâng đỡ vai trò của người Malai (chiếm đa số). Một cách cụ thể hơn, các chính phủ do người Malai quản lý đã tạo các điều kiện ưu ái để các doanh nghiệp của người Malai phát triển và tạo ra những tỷ phú của người Malai.

Từ đầu thập niên 1980, lấy cảm hứng từ sự thành công của Nhật Bản và Hàn Quốc, dưới sự điều hành của “kiến trúc sư trưởng” Mahathir, Chính phủ Malaysia đã tham gia tích cực hơn vào các chính sách kinh tế. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp nặng và chế tạo như sắt thép, xi măng, ô tô ... được ưu tiên.

Sau một thập kỷ, loại trừ xi măng, các ngành còn lại đều không đạt kết quả như kỳ vọng và tiến trình tư nhân hóa được triển khai. Tiến trình tư nhân hóa này có chủ đích tạo ra những doanh nhân thành công hay những tỉ phú người Malai.

Hãng sản xuất xe hơi Proton có thể xem là tâm huyết lớn nhất của ông Mahathir, nhưng đã không thành công và khi ông thôi chức vào năm 2003 thì người kế nhiệm đã không còn tin vào sự thành công của ngành công nghiệp ô tô của Malaysia nên không ủng hộ nữa.

Năm 1991, ông Mahathir đã đưa ra tầm nhìn 30 năm cho Malaysia với mục tiêu năm 2020 trở thành một nước phát triển toàn diện. Chiều theo phân loại của Liên hiệp Quốc, các quốc gia có

GDP bình quân người \$12,615 trở lên được xếp nhóm có thu nhập cao, thì khả năng vào năm 2020, Malaysia có thể chạm ngưỡng này.

Malaysia đang xếp khoảng 50 về GDP-PPP bình quân đầu người (Việt Nam là 129), 59 về chỉ số phát triển con người (Việt Nam là 115). Tuy nhiên, so với Hàn Quốc và Đài Loan thì Malaysia kém hơn hẳn và tình trạng bất bình đẳng của Malaysia rất cao (xếp 31 toàn cầu) và con số này của Việt Nam là 102.

Có hai vấn đề đối với chính phủ của ông Mahathir. Thứ nhất, tình trạng tham nhũng và quan hệ thân hữu. Việc ưu tiên cho các doanh nghiệp người Malai của chính phủ do người Malai chi phối là mảnh đất màu mỡ cho tham nhũng và các quan hệ thân hữu.

Thứ hai, trấn áp các lực lượng đối lập bằng những biện pháp mạnh mẽ là điều mà Mahathir cũng như những người kế nhiệm của ông đã làm. Điển hình nhất là việc Mahathir bãi miễn sau đó bỏ tù phó thủ tướng Anwar Ibrahim người trước đó được chọn là người kế nhiệm ông.

Trên thực tế tham nhũng và đặc quyền đặc lợi là một vấn nạn rất lớn của Chính phủ Malaysia hiện nay. Kể từ khi thôi chức vào năm 2003 đến khi quay lại chính trường, ông Mahathir đã thường xuyên và liên tục có những hoạt động chỉ trích những người kế nhiệm, đặc biệt là các cáo buộc tham nhũng và đến khi chịu không nổi thì ông quay lại chính trường để liên minh với đối thủ lớn nhất Anwar Ibrahim nhằm phế truất thủ tướng Najib Razak, người là con trai lớn nhất của Thủ tướng thứ hai và là cháu của thủ tướng thứ ba của Malaysia.

Theo kịch bản chính trị hiện tại, người kế nhiệm Mahathir rất có thể là Anwar Ibrahim. Nếu thực sự điều này xảy ra thì không biết ông Anwar sẽ ứng xử như thế nào với bộ máy được thiết kế bởi ông Mahathir và đã làm cho ông lên bờ xuống ruộng nhiều lần?